

Số: /TTr-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH**Đề nghị xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân**

Kính gửi: Quốc hội

Căn cứ quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Chính phủ báo cáo Quốc hội cho ý kiến về việc ban hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**1. Thể chế hóa quy định của Hiến pháp và pháp luật về quyền bảo vệ bí mật cá nhân, quyền con người, quyền công dân, an ninh mạng**

Hiến pháp năm 2013 đã kế thừa các quy định của các bản Hiến pháp trước đây, khẳng định quyền riêng tư của cá nhân là bất khả xâm phạm, đồng thời phát triển mở rộng phạm vi quyền riêng tư không chỉ là quyền bất khả xâm phạm về thân thể, nhà ở, thư tín mà còn bao gồm quyền bảo vệ bí mật cá nhân, trong đó có thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình (Điều 21). Hiện nay, trong hệ thống pháp luật Việt Nam chỉ có 01 văn bản là Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2024 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân (Nghị định số 13/2023/NĐ-CP) đưa ra định nghĩa về dữ liệu cá nhân và bảo vệ dữ liệu cá nhân, chưa có văn bản Luật nào quy định về vấn đề này. Tuy nhiên, phạm vi điều chỉnh của Nghị định chưa bao quát hết các lĩnh vực, quan hệ của đời sống, xã hội, chưa tương thích với các quy định về quyền bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình được nêu trong Hiến pháp năm 2013, cùng các quy định liên quan tới “thông tin cá nhân”, “thông tin riêng”, “thông tin số”; “thông tin cá nhân trên môi trường mạng”; “thông tin bí mật đời tư”... được nêu trong một số văn bản Luật hiện hành.

Theo quy định của Hiến pháp năm 2013, chỉ có văn bản luật được quyền quy định các nội dung liên quan tới hạn chế quyền con người, quyền công dân. Dự thảo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân dự kiến quy định một số trường hợp liên quan tới tiết lộ, xử lý dữ liệu cá nhân khi chưa được sự đồng ý của chủ thể dữ liệu, có khả năng ảnh hưởng tới quyền con người. Mặc dù đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội đồng ý, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân quy định một số trường hợp tại Điều 17. Tuy nhiên, về mặt pháp lý và để bảo đảm quy phạm đầy đủ các trường hợp khác trong thực tiễn, cần ban hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân để quy định các nội dung nêu trên.

Qua thực tiễn triển khai công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân thấy, hiện có nhiều tổ chức, doanh nghiệp thu thập thừa dữ liệu cá nhân so với ngành nghề, sản phẩm, dịch vụ kinh doanh, thiếu cơ sở pháp lý khi thu thập dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật, không xác định được các luồng xử lý dữ liệu (dữ liệu cá nhân được

sử dụng như thế nào, vào mục đích gì, chuyển giao cho ai, tác động thế nào). Nhiều hoạt động chưa lấy sự đồng ý của chủ thể dữ liệu (thu thập, xử lý dữ liệu cá nhân mà chưa có sự đồng ý của chủ thể dữ liệu), không thể lấy ý kiến về sự đồng ý đối với những dữ liệu cá nhân đã thu thập, thậm chí khi liên hệ lại chủ thể dữ liệu để lấy sự đồng ý thì chủ thể dữ liệu từ chối vì không biết tại sao các công ty này lại có dữ liệu của mình. Điều đó cho thấy, các quyền cơ bản của công dân đối với dữ liệu cá nhân chưa được bảo đảm, công dân chưa biết cách tự bảo vệ, chưa biết cách khiếu kiện, phản đối, yêu cầu bồi thường thiệt hại khi có hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại tới quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Nguyên nhân chủ yếu dẫn tới tình trạng trên là pháp luật chưa ghi nhận các quyền của công dân đối với dữ liệu cá nhân, nhận thức của chủ thể dữ liệu còn hạn chế, cơ chế thực thi bảo vệ các quyền công dân chưa được hoàn thiện. Đây cũng là một trong những mục tiêu quan trọng của Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

2. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật

Dữ liệu cá nhân là vấn đề liên quan tới chặt chẽ tới quyền con người, quyền công dân, an toàn, an ninh mạng, an ninh thông tin, an ninh dữ liệu, công nghệ thông tin và cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chính phủ điện tử, chính phủ số, kinh tế số. Thời gian gần đây, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo vấn đề này¹, theo hướng bảo đảm an ninh mạng lấy con người, trí tuệ con người làm trung tâm, là nhân tố quyết định, hoàn thiện hành lang pháp lý trong bảo vệ dữ liệu cá nhân. Bảo vệ dữ liệu cá nhân được tiến hành song song, đồng thời với sự phát triển kinh tế, xã hội, đi liền với tất cả các khâu, quá trình nhưng phải đảm bảo không hạn chế sự phát triển, đổi mới và sáng tạo.

Theo thống kê của Bộ Công an, có tổng số **69** văn bản quy phạm pháp luật liên quan trực tiếp đến bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Việt Nam, trong đó có: Hiến pháp; 04 Bộ luật; 39 Luật, 01 Pháp lệnh; 19 Nghị định; 04 Thông tư/Thông tư liên tịch; 01 Quyết định của Bộ trưởng. Tuy nhiên, dù có tới 69 văn bản nhưng tất cả đều **chưa thống nhất** về khái niệm và nội hàm dữ liệu cá nhân, bảo vệ dữ liệu cá nhân, chỉ có Nghị định số 13/2023/NĐ-CP đưa ra định nghĩa về dữ liệu cá nhân và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Tuy nhiên, đây mới chỉ là văn bản Nghị định, chưa phải văn bản Luật nên cần thống nhất thực hiện trong thực tiễn, cần có văn bản Luật làm “luật gốc”, mang tính nguyên tắc, góp phần tiếp tục thể chế hóa quy định của Hiến pháp để các quy phạm khác tuân thủ, phát triển.

3. Hòa hài với thông lệ, quy định quốc tế về bảo vệ dữ liệu cá nhân

Bảo vệ dữ liệu cá nhân là vấn đề được các tổ chức và nhiều quốc gia trên thế giới quan tâm và đi trước nước ta trong thời gian khá dài, có nhiều kinh nghiệm pháp lý và thực tiễn triển khai thi hành để tiếp thu. Hiện nay, đã có hơn

¹ Nghị quyết 48-NQ/TW của Bộ Chính trị về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Chỉ thị 44-CT/TW ngày 20/7/2010 của Ban Bí thư về công tác nhân quyền trong tình hình mới; Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về “Một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”; Nghị quyết 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược An ninh mạng quốc gia và Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 18/10/2019 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 30-NQ/TW.

130 quốc gia ban hành văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhiều văn bản có quy định áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam. Do hệ thống pháp luật, trình độ nhận thức, kinh tế, xã hội khác nhau nên việc tiếp thu các quy định, tiền lệ về bảo vệ dữ liệu cá nhân cần bảo đảm yếu tố hài hòa, trên cơ sở phù hợp với thực tiễn của nước ta, nhưng cũng bảo đảm sự tương thích về mặt pháp lý cho doanh nghiệp trong và ngoài nước thuận lợi triển khai.

Một số công ước, khuyến nghị và tiêu chuẩn khu vực về quyền riêng tư và bảo vệ thông tin và dữ liệu cá nhân mặc dù nước ta chưa phải thành viên nhưng có thể được nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc, phù hợp với thực tiễn trong nước, như Nguyên tắc bảo mật của Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD), Công ước của Hội đồng châu Âu về bảo vệ cá nhân liên quan đến tự động xử lý thông tin và dữ liệu cá nhân (sau đây là Công ước 108), Hướng dẫn của Liên hợp quốc về các tệp thông tin và dữ liệu cá nhân được vi tính hóa, Khung bảo mật hợp tác kinh tế châu Á-Thái Bình Dương (APEC), Các tiêu chuẩn quốc tế về quyền riêng tư và bảo vệ thông tin và dữ liệu cá nhân (Nghị quyết Madrid), Luật của Tổ chức các quốc gia Hoa Kỳ (OAS) về bảo vệ thông tin và dữ liệu cá nhân năm 2014 và gần đây là Quy định bảo vệ dữ liệu chung của EU (GDPR). Một số Hiệp định CPTPP, EVFTA, ACFTA có quy định về lưu chuyển dữ liệu qua biên giới, nhưng nội dung dự thảo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân không mâu thuẫn với quy định trong các văn bản này.

4. Phát triển kinh tế xã hội, tạo nền tảng pháp lý cho hoạt động kinh doanh có liên quan tới dữ liệu cá nhân

Chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số là xu thế của thời đại. Việt Nam đang đẩy mạnh quá trình này để làm chủ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Dữ liệu cá nhân là một trong những nguyên liệu chính để thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số.

Nước ta là một trong những quốc gia có tốc độ phát triển và ứng dụng Internet cao nhất thế giới. Số lượng người sử dụng Internet của Việt Nam đã đạt hơn 79 triệu người, tương đương gần 80% tổng dân số. Dữ liệu cá nhân của hơn 2/3 dân số nước ta đang được lưu trữ, đăng tải, chia sẻ và thu thập trên không gian mạng với nhiều hình thức và mức độ chi tiết khác nhau. Việc thu thập dữ liệu cá nhân được tích hợp sâu trong từng sản phẩm, dịch vụ và khó có thể nhận biết, xác thực đúng sai và bảo đảm mục đích sử dụng như thông báo. Yêu cầu bảo vệ được nâng cao từ góc độ cá nhân tới vấn đề chủ quyền, an ninh quốc gia.

Cơ sở hạ tầng không gian mạng phát triển nhanh và ngày càng hoàn thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành, nghề, dịch vụ kinh doanh có liên quan tới dữ liệu cá nhân phát triển. Nước ta đang đẩy mạnh xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới chính phủ số, nền kinh tế số với sự tham gia ngày càng sâu rộng của các lĩnh vực hành chính, y tế, hình sự, hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, thương mại điện tử, giáo dục, tài chính, ngân hàng, thuế... Công nghệ thông tin, truyền thông, trí tuệ nhân tạo, internet vạn vật, điện toán đám mây, dữ liệu lớn, dữ liệu nhanh... được ứng dụng sâu rộng, tạo ra những giá trị to lớn xã hội. Dữ liệu cá nhân từ vị trí chưa thực sự quan trọng, trở thành nguyên liệu chính cho hoạt động của các

ngành, nghề, dịch vụ nêu trên và ngày càng chiếm vị trí quan trọng trong tổng thể lĩnh vực tạo ra giá trị lợi nhuận cao trong nền kinh tế quốc dân. Điều này đặt ra cho Chính phủ bài toán phải quản lý hiệu quả, tương đồng giữa sử dụng và bảo vệ dữ liệu cá nhân, ứng phó, hạn chế nguy cơ, xử lý vi phạm để giữ vững sự phát triển và giá trị do dữ liệu cá nhân tạo ra.

Sự phát triển một số công nghệ mới đặt ra yêu cầu phải bảo vệ dữ liệu cá nhân, như: xử lý dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, blockchain, vũ trụ ảo. Blockchain đặt ra một số rủi ro mới với dữ liệu cá nhân, như: dữ liệu cá nhân không thể thay đổi hay xóa; Blockchain công khai cho phép mọi người truy cập tất cả dữ liệu dẫn đến khả năng lộ thông tin nhạy cảm; cơ chế bán ẩn danh vẫn có thể bị truy vết thông qua việc suy luận hành vi người dùng; tính phi tập trung khiến việc thực thi các quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân trở nên khó khăn. AI tạo sinh có thể tạo ra những nội dung giả mạo độc hại, vô tình tiết lộ dữ liệu cá nhân trong khi huấn luyện AI, mất quyền kiểm soát của người dùng đối với việc sử dụng dữ liệu. Trong Vũ trụ ảo có lượng dữ liệu cá nhân khổng lồ, chi tiết và được thu thập trong quá trình trải nghiệm đa giác quan (bao gồm hành vi, cảm xúc, cuộc trò chuyện, thói quen), tổng hợp và tạo hồ sơ cá nhân chi tiết (bằng cách kết hợp với dữ liệu cá nhân hiện hữu), ranh giới mờ nhạt giữa danh tính trong môi trường thực ảo.

Hiện nay, đã có nhiều doanh nghiệp sử dụng dữ liệu cá nhân vào mục đích kinh doanh, phát triển kinh tế, tạo giá trị cho xã hội nhưng cũng xuất hiện nhiều vụ lộ, mất, bị tấn công, chiếm đoạt, sự cố liên quan tới dữ liệu cá nhân. Dữ liệu cá nhân được chuyển giao trong hoạt động kinh doanh chưa đúng mục đích hoặc cố tình cài thêm các mục đích để buộc người sử dụng phải đồng ý nếu muốn sử dụng dịch vụ, sản phẩm do mình cung cấp. Do đó, việc quy định cụ thể các hoạt động kinh doanh liên quan tới dữ liệu cá nhân là vô cùng cấp bách và cần thiết, tập trung điều chỉnh về năng lực xử lý dữ liệu cá nhân, năng lực và điều kiện bảo vệ dữ liệu cá nhân, áp dụng các thành tựu khoa học công nghệ vào hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân của của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan.

Với quan điểm bảo vệ để phát triển, những vấn đề trên cần được quy định cụ thể vào trong Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm dữ liệu cá nhân được sử dụng vào hoạt động kinh doanh khi bảo đảm đúng quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

5. Dữ liệu cá nhân đang bị mua bán, lộ, mất tràn lan, nhiều hành vi vi phạm pháp luật thiếu quy định xử lý

Tình trạng lộ dữ liệu cá nhân diễn ra phổ biến trên không gian mạng. Người sử dụng chưa có ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, đăng tải công khai hoặc lộ trong quá trình chuyển giao, lưu trữ, trao đổi phục vụ hoạt động kinh doanh hoặc do biện pháp bảo vệ không tương xứng dẫn tới bị chiếm đoạt và đăng tải công khai².

² Một số vụ việc điển hình như: việc Công ty VNG để lộ hơn 163 triệu tài khoản khách hàng; Công ty Thẻ giới di động và Điện máy xanh để lộ hơn 5 triệu email và hàng chục nghìn thông tin thẻ thanh toán như Visa, thẻ tín dụng của khách hàng; tin tặc đã tấn công vào hệ thống máy chủ của Việt Nam Airline, đăng tải lên Internet 411.000 tài khoản khách hàng thành viên của chương trình Bông Sen Vàng; tình trạng để lộ thông tin khách

Tình trạng mua bán dữ liệu cá nhân hiện đang diễn ra phổ biến, công khai, với các dữ liệu thô³ và dữ liệu cá nhân đã qua xử lý⁴, nhiều hành vi chưa được xử lý vì thiếu quy định của pháp luật. Các doanh nghiệp, công ty kinh doanh dịch vụ có thu thập dữ liệu cá nhân của khách hàng, cho phép các đối tác thứ ba tiếp cận thông tin dữ liệu cá nhân nhưng không có yêu cầu, quy định chặt chẽ, để đối tác thứ ba chuyển giao, buôn bán cho các đối tác khác. Các doanh nghiệp chủ động thu thập thông tin cá nhân của khách hàng, hình thành kho dữ liệu cá nhân, phân tích, xử lý các loại dữ liệu đó để tiến hành kinh doanh, buôn bán. Việc buôn bán dữ liệu cá nhân được tiến hành có hệ thống, có tổ chức, cam kết “bảo hành” và có khả năng cập nhật dữ liệu, trích xuất dữ liệu theo yêu cầu người mua. Nhiều dữ liệu bị rao bán công khai, trong thời gian dài, với số lượng lớn trên không gian mạng. Việc mua bán được tiến hành qua website, tài khoản, trang, nhóm trên mạng xã hội⁵, diễn đàn tin tức⁶. Việc thanh toán được thực hiện thông qua tài khoản ngân hàng, nhiều giao dịch ghi rõ nội dung mua bán dữ liệu.

Việc mua bán dữ liệu cá nhân không chỉ diễn ra đơn lẻ, giữa cá nhân với cá nhân, mà còn có sự tham gia của các công ty, tổ chức, doanh nghiệp. Một số công ty được thành lập mới, đầu tư xây dựng, vận hành các hệ thống kỹ thuật chuyên thu thập trái phép dữ liệu cá nhân để kinh doanh thu lợi nhuận; xây dựng các phần mềm chuyên thu thập thông tin cá nhân, cài ẩn trong các trang mạng để thu thập thông tin tự động, phân tích thành tệp dữ liệu cá nhân có giá trị; tán phát mã độc có chức năng thu thập dữ liệu cá nhân trên môi trường mạng (máy tính và thiết bị di động); tổ chức tấn công, xâm nhập hệ thống máy tính của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để chiếm đoạt dữ liệu cá nhân. Thời gian gần đây, Bộ Công an phát hiện hàng trăm cá nhân, tổ chức liên quan bán dữ liệu cá nhân. Một số đường dây chiếm đoạt, mua bán dữ liệu quy mô lớn tại Việt Nam đã bị phát hiện, đấu tranh, xử lý. Số lượng dữ liệu cá nhân bị thu thập, mua bán trái phép phát hiện được lên tới hàng nghìn GB dữ liệu, trong đó có nhiều dữ liệu cá nhân nội bộ, nhạy cảm⁷.

Trong năm 2023, hoạt động mua bán dữ liệu cá nhân, dữ liệu nhạy cảm tiếp tục diễn biến phức tạp với nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi. Bộ Công an đã chủ động phát hiện, điều tra, xác minh **16** vụ việc lộ mất, rao bán thông tin, bí

hàng để các công ty môi giới dịch vụ taxi của Việt Nam sử dụng để mời chào khách hàng qua tin nhắn SMS; dữ liệu khách hàng của Công ty FPT bị đăng tải công khai trên mạng

³ Danh sách cán bộ, danh bạ nội bộ của các Bộ, tập đoàn kinh tế (Công thương, Tài chính, Giao thông Vận tải, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thương mại, Tổng cục Thuế, Tập đoàn Than...); khách hàng điện lực trên toàn quốc; thông tin chủ thuê bao điện thoại, internet của các nhà mạng; thông tin khách hàng vay, gửi tiết kiệm ngân hàng; chứng khoán; bảo hiểm; hồ sơ đăng ký kinh doanh; trường học; thông tin hộ khẩu; thông tin khách hàng thuộc các lĩnh vực bất động sản, siêu thị, mua ô tô, xe máy...

⁴ Thông tin chi tiết về các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, như: họ tên, ngày sinh, số CMND, địa chỉ, số điện thoại, số tài khoản ngân hàng (bao gồm cả số dư), thân nhân, chức vụ, vị trí công tác...

⁵ Facebook, Zalo, Telegram

⁶ raidforums.com...

⁷ thông tin về các cá nhân, tổ chức trên toàn quốc đã sử dụng dịch vụ điện lực của EVN; thông tin phụ huynh, học sinh tại các trường trên cả nước; thông tin khách hàng của các ngân hàng BIDV, Techcombank, VPBank, AgriBank...; thông tin đăng ký kinh doanh, nhân sự cơ quan nhà nước, bảo hiểm, hộ khẩu; dữ liệu viễn thông, thuê bao điện thoại của các nhà mạng Viettel, Mobiphone, Vinaphone; thông tin khách hàng tại các dự án bất động sản trên toàn quốc; khách hàng điện máy tại 63 tỉnh, thành toàn quốc; thông tin của khách hàng VIP, khách hàng đầu tư tài chính, chứng khoán, khách hàng các ngành SPA, Nha khoa, thời trang, thẩm mỹ viện

mật nhà nước và dữ liệu nội bộ trên không gian mạng. Qua công tác đấu tranh, Bộ Công an phát hiện số lượng lớn dữ liệu bị lộ mất được tin tặc rao bán công khai trên các nền tảng, diễn đàn (BreachedForums, Telegram, Facebook). Các đối tượng rao bán hoạt động với độ ẩn danh cao, thủ đoạn hoạt động và phương thức thanh toán hoàn toàn bằng tiền mã hoá nên khó truy vết. Nổi lên là: nhóm Telegram **“Data Pro 298”** (4.685 thành viên) cung cấp dịch vụ tra cứu thông tin dữ liệu viễn thông, Facebook, điện lực, ví điện tử Momo, thông tin biển kiểm soát phương tiện giao thông; nhóm Telegram **“Tra cứu thông tin toàn quốc”** (2.700 thành viên) cung cấp dịch vụ tra “nóng” dữ liệu cá nhân công dân Việt Nam (dữ liệu thời gian thực); diễn đàn tin tặc **“Nohide.space”** (nguồn gốc Nga) rao bán số lượng lớn thông tin đăng nhập nhiều hệ thống trọng yếu của Việt Nam... Một số trường hợp còn lợi dụng các diễn đàn, hội nhóm chia sẻ phương thức tấn công mạng, cách thức phát triển, phát tán mã độc số lượng lớn, gây nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng. Thực trạng này cho thấy hệ thống cơ sở dữ liệu của cơ quan nhà nước và khu vực doanh nghiệp vẫn có những điểm yếu, lỗ hổng bảo mật để tin tặc lợi dụng xâm nhập, đánh cắp dữ liệu.

Thực trạng trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan.

Về khách quan: sự phát triển nhanh của khoa học công nghệ dẫn tới nhiều phương thức thủ đoạn mới trong tấn công mạng, các lỗ hổng và thiếu hụt biện pháp phòng thủ mạng; dữ liệu cá nhân trở thành nguồn nguyên liệu quý giá cho các hoạt động kinh tế, có giá trị lợi nhuận cao, hấp dẫn tin tặc và các đối tượng phạm tội thực hiện hành vi đánh cắp, mua bán dữ liệu cá nhân.

Về chủ quan: nhận thức về bảo vệ dữ liệu cá nhân của công dân còn hạn chế, sẵn sàng cung cấp thông tin đời tư để lấy sự tiện ích về công nghệ; việc chấp hành các quy định của pháp luật (Nghị định số 13/2023/NĐ-CP) về bảo vệ dữ liệu cá nhân còn hạn chế, việc xây dựng hồ sơ đánh giá tác động xử lý dữ liệu cá nhân, đánh giá tác động chuyển dữ liệu cá nhân ra nước ngoài, thông báo vi phạm về bảo vệ dữ liệu cá nhân vẫn còn nhiều lúng túng, chậm trễ; công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, nhân viên về bảo vệ dữ liệu cá nhân chưa được tiến hành, thậm chí nhiều cán bộ, nhân viên còn chưa biết đến các quyền và nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu; việc thay đổi quy trình làm việc, chính sách hiện hành của tổ chức, doanh nghiệp phù hợp với quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân đã được quan tâm nhưng chưa được triển khai đúng mức; việc cung cấp các giải pháp kỹ thuật bảo vệ dữ liệu cá nhân còn hạn chế, thiếu tiêu chí đánh giá các giải pháp kỹ thuật đáp ứng được yêu cầu bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Pháp luật bảo vệ dữ liệu cá nhân nước ta đã có một số quy định về chế tài xử phạt với những hành vi vi phạm bảo vệ thông tin cá nhân, **chưa** có quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân. *Về chế tài hình sự:* Chưa có chế tài hình sự về dữ liệu cá nhân. Vi phạm các quy định về thông tin cá nhân có thể bị xử phạt hình sự

theo 02 tội danh tại Điều 159 và Điều 288⁸, với án tù giam cao nhất là 07 năm theo quy định của Bộ Luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hầu hết các vụ việc buôn bán dữ liệu cá nhân đang được hoàn thiện theo hướng chứng minh 02 tội danh này. Tuy nhiên, do chưa quy định cụ thể về các yếu tố cấu thành trong hoạt động mua bán dữ liệu cá nhân, nhất là hoạt động có sự trung gian qua nhiều cá nhân, tổ chức nên khó chứng minh tội phạm. *Về chế tài dân sự*: Chưa có chế tài dân sự về dữ liệu cá nhân. Quyền bảo vệ thông tin cá nhân là một quyền dân sự, được quy định trong Bộ luật Dân sự⁹. *Về chế tài hành chính*: Chưa có chế tài hành chính về dữ liệu cá nhân. Các hành vi vi phạm, xâm hại đến thông tin cá nhân đã có nhưng nằm rải rác ở nhiều văn bản khác nhau¹⁰.

Với thực trạng buôn bán, xử lý dữ liệu cá nhân tràn lan như hiện nay, việc không có chế tài xử lý hoặc chế tài xử lý không đủ mạnh, không đủ sức răn đe sẽ không giải quyết được tình hình. Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân sẽ quy phạm đầy đủ các nội dung bảo vệ dữ liệu cá nhân, các hành vi vi phạm quy định sẽ được căn cứ vào Luật để đề xuất các hình thức, biện pháp xử lý phù hợp.

6. Nâng cao nhận thức, ý thức về xử lý dữ liệu cá nhân hiện nay

Nhận thức về bảo vệ thông tin cá nhân còn hạn chế, chưa phù hợp với tình hình thực tế, là nguyên nhân chính dẫn tới tình trạng lộ, lọt, chiếm đoạt thông tin cá nhân, buôn bán dữ liệu cá nhân. Nhiều dữ liệu cá nhân nhạy cảm, quan trọng, như: sinh trắc học, tình trạng sức khỏe, tài chính, gia đình... được đăng tải công khai, trở thành nguồn để các phần mềm thu thập dữ liệu. Nhận thức của một số cán bộ, công chức, viên chức về cung cấp, quản lý hồ sơ cá nhân, dữ liệu cá nhân chưa đầy đủ, dẫn đến việc chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện nhiệm vụ lưu trữ ở một cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm chú trọng đúng mức. Có sự mất cân bằng về tính hai mặt của công nghệ thông tin, tâm lý sẵn sàng đánh đổi thông tin đời tư, thông tin cá nhân để lấy sự tiện ích về mặt công nghệ. Nhận thức, ý thức về bảo vệ dữ liệu cá nhân thấp không chỉ ảnh hưởng tới quyền và lợi ích của chủ thể dữ liệu, mà còn tác động trực tiếp tới an ninh, chủ quyền quốc gia. Về lâu dài, không thể dự báo trước với những dữ liệu cá nhân được công khai sẽ tác

⁸ Điều 159 quy định, việc “xâm phạm bí mật hoặc an toàn thư tín, điện thoại, điện tín hoặc hình thức trao đổi thông tin riêng tư của người khác” có thể bị phạt tù tới 03 năm; Điều 288 quy định về “Tội đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin trên mạng máy tính, mạng viễn thông” với mức hình phạt cao nhất là 07 năm tù giam.

⁹ Khoản 1 Điều 9 Bộ luật Dân sự năm 2015 khẳng định: “Tất cả các quyền dân sự của cá nhân, pháp nhân, chủ thể khác được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ”. Tại Khoản 2 điều này đã ghi nhận 5 hình thức chế tài dân sự: Khi quyền dân sự của một chủ thể bị xâm phạm thì chủ thể đó có quyền tự bảo vệ theo quy định của Bộ luật này hoặc yêu cầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền: Công nhận quyền dân sự của mình; Buộc chấm dứt hành vi vi phạm; Buộc xin lỗi, cải chính công khai; Buộc thực hiện nghĩa vụ dân sự; Buộc bồi thường thiệt hại

¹⁰ Nghị định số 159/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực báo chí, xuất bản (điểm d khoản 2 Điều 8, điểm a khoản 1 Điều 20...); Nghị định số 158/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo (điểm b khoản 1 Điều 4, điểm b khoản 3 Điều 51...); Nghị định số 176/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế (điểm c khoản 3 Điều 17, điểm b khoản 4 Điều 17, điểm a khoản 2 Điều 46...); Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 3/2/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử (Điều 83, 84 85, 100, 101, 102,...); Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/ 8/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (khoản 5 Điều 63, khoản 3 Điều 64, Điều 65 và khoản 4 Điều 66);

động, ảnh hưởng thế nào đến chủ thể dữ liệu khi khả năng khai thác, phân tích, xử lý dữ liệu cá nhân ngày càng phát triển.

Như vậy:

(1) Việc ban hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân là hết sức cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu bảo vệ quyền dữ liệu cá nhân; ngăn chặn các hành vi xâm phạm dữ liệu cá nhân, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của cá nhân, tổ chức; nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

(2) Việc xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân là bước đi thận trọng, kỹ lưỡng, có quá trình và sự chuẩn bị công phu của Chính phủ, bắt đầu từ khi khảo sát xây dựng Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân (năm 2019) đến khi Nghị định có hiệu lực và triển khai trên thực tiễn.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG LUẬT

1. Mục đích

Việc xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân của nước ta, tạo hành lang pháp lý cho công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân, nâng cao năng lực bảo vệ dữ liệu cá nhân cho các tổ chức, cá nhân trong nước tiếp cận trình độ quốc tế, khu vực; đẩy mạnh sử dụng dữ liệu cá nhân đúng pháp luật phục vụ phát triển kinh tế, xã hội.

2. Quan điểm

- Cụ thể hóa tinh thần của Hiến pháp năm 2013, thể chế chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công nhận, tôn trọng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm quyền con người, quyền cơ bản của công dân. Xác định dữ liệu cá nhân là nguồn tài nguyên quan trọng cần được bảo vệ, sử dụng phục vụ phát triển kinh tế, xã hội và bảo đảm quyền con người, quyền công dân, bảo vệ tổ quốc.

- Đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; thúc đẩy ứng dụng, phát huy tối đa các thành tựu khoa học và công nghệ; hạn chế tiêu cực, bất lợi.

- Phù hợp với các quy định của pháp luật, rà soát, tạo nền tảng để xây dựng một hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, đồng bộ về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm an ninh trật tự và công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân. Xác định lộ trình phù hợp thực hiện công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân của nước ta hiện nay.

- Hải hòa với quy định, pháp luật, kinh nghiệm của thế giới. Bảo đảm sự phù hợp với các quy định, cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia ký kết hoặc là thành viên.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Luật này quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và trách nhiệm bảo vệ dữ liệu cá nhân của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam;
- b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;
- c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam hoạt động tại nước ngoài;
- d) Cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân tại Việt Nam.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG LUẬT

1. Chính sách 1: thống nhất quy định pháp luật về các thuật ngữ pháp lý liên quan tới dữ liệu cá nhân và bảo vệ dữ liệu cá nhân

a) Mục tiêu của chính sách

Áp dụng thống nhất thuật ngữ, quy định, nội hàm, phạm vi, nội dung, trách nhiệm về dữ liệu cá nhân và bảo vệ dữ liệu cá nhân, tiến tới hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

b) Nội dung của chính sách

- Xây dựng, áp dụng thống nhất khái niệm về “dữ liệu cá nhân”.
- Xác định các căn cứ, nội hàm của dữ liệu cá nhân.
- Phân loại dữ liệu cá nhân.
- Xác định các trường thông tin của từng loại dữ liệu cá nhân.

c) Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn

Giải pháp thực hiện chính sách: Xây dựng khái niệm, nội hàm, phân loại, xác định các trường thông tin cụ thể của từng loại dữ liệu cá nhân.

Lý do: Giải pháp này sẽ giúp thống nhất nhận thức và quy định của pháp luật về dữ liệu cá nhân; giúp các tổ chức, cá nhân có thể chủ động xác định nội hàm, phạm vi, loại dữ liệu, từ đó thống nhất cách áp dụng và bảo vệ trong thực tiễn, tăng cường công tác quản lý nhà nước, tiết kiệm chi phí bảo vệ.

2. Chính sách 2: Quy định cụ thể các quyền và nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu

a) Mục tiêu của chính sách

Giúp chủ thể dữ liệu nhận biết được mình có quyền và nghĩa vụ gì trong bảo vệ dữ liệu cá nhân, từ đó có trách nhiệm bảo vệ dữ liệu cá nhân hoặc phản ứng trước dữ liệu cá nhân của mình bị xâm phạm, gắn trách nhiệm tự bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình trước khi đề nghị cơ quan chức năng, tổ chức, cá nhân bảo vệ.

b) Nội dung của chính sách

- Quy định cụ thể các quyền của chủ thể dữ liệu, gồm: Quyền được biết; Quyền đồng ý; Quyền truy cập; Quyền rút lại sự đồng ý; Quyền xóa dữ liệu; Quyền hạn chế xử lý dữ liệu; Quyền cung cấp dữ liệu; Quyền phản đối xử lý dữ

liệu; Quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện; Quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại; Quyền tự bảo vệ.

- Quy định cụ thể nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu: Tự bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình; Yêu cầu các tổ chức, cá nhân khác có liên quan bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình; Tôn trọng, bảo vệ dữ liệu cá nhân của người khác; Cung cấp đầy đủ, chính xác dữ liệu cá nhân khi đồng ý cho phép xử lý dữ liệu cá nhân; Tham gia tuyên truyền, phổ biến kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân; Thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và tham gia phòng, chống các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

c) Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn

Giải pháp thực hiện chính sách: Quy định cụ thể các quyền và nghĩa vụ.

Lý do: Giải pháp này sẽ giúp chủ thể dữ liệu nhận biết được mình có quyền và nghĩa vụ gì trong bảo vệ dữ liệu cá nhân, từ đó có trách nhiệm bảo vệ dữ liệu cá nhân hoặc phản ứng trước dữ liệu cá nhân của mình bị xâm phạm, gắn trách nhiệm tự bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình trước khi đề nghị cơ quan chức năng, tổ chức, cá nhân bảo vệ.

3. Chính sách 3: Hoàn thiện quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình xử lý dữ liệu

a) Mục tiêu của chính sách

- Quy định cụ thể những nội dung, chính sách, biện pháp cần áp dụng để bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình xử lý dữ liệu.

- Nhằm kịp thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể dữ liệu trong hoạt động kinh tế, xã hội.

- Xác định đầy đủ trách nhiệm cần thực hiện cho các tổ chức, cá nhân bao gồm các điều kiện tuân thủ và thực hiện thủ tục hành chính.

b) Nội dung của chính sách

- Quy định cụ thể về sự đồng ý của chủ thể dữ liệu; rút lại sự đồng ý; thông báo xử lý dữ liệu cá nhân; Cung cấp dữ liệu cá nhân; Chỉnh sửa dữ liệu cá nhân; Lưu trữ, xóa, hủy dữ liệu cá nhân.

- Quy định cụ thể về Xử lý dữ liệu cá nhân trong trường hợp không cần sự đồng ý của chủ thể dữ liệu; Xử lý dữ liệu cá nhân thu được từ hoạt động ghi âm, ghi hình tại nơi công cộng; Xử lý dữ liệu cá nhân của người bị tuyên bố mất tích, đã chết; Xử lý dữ liệu cá nhân của trẻ em.

c) Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn

Giải pháp thực hiện chính sách: Quy định đầy đủ các hoạt động bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình xử lý.

Lý do: Giải pháp này sẽ giúp các tổ chức, cá nhân xác định rõ trường hợp, nội dung, quy trình, quy định, các biện pháp, thủ tục cần áp dụng để bảo vệ dữ liệu cá nhân; bảo vệ và nâng cao hơn quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể dữ liệu

trước tình trạng mua bán dữ liệu cá nhân tràn lan như hiện nay; bảo đảm điều kiện giúp các tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ xử lý dữ liệu cá nhân, hạn chế nguy cơ bị tấn công mạng, lộ, mất dữ liệu cá nhân; cụ thể hóa cam kết quốc tế của Việt Nam trong hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

4. Chính sách 4: Hoàn thiện quy định bảo đảm các điều kiện, biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân

a) Mục tiêu của chính sách

- Nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- Nhằm kịp thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể dữ liệu trước các hành vi xâm phạm dữ liệu cá nhân
- Phân công nhiệm vụ đầy đủ và phù hợp cho các cơ quan tham gia công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân.

b) Nội dung của chính sách

- Quy định cụ thể về biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân; bảo vệ dữ liệu cá nhân cơ bản; bảo vệ dữ liệu cá nhân nhạy cảm; tiêu chuẩn bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- Quy định về cơ quan chuyên trách bảo vệ dữ liệu cá nhân và Cổng thông tin quốc gia về bảo vệ dữ liệu cá nhân; lực lượng bảo vệ dữ liệu cá nhân, gồm: lực lượng chuyên trách, lực lượng tham gia bảo vệ dữ liệu cá nhân (bộ phận bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhân sự bảo vệ dữ liệu cá nhân).
- Quy định về điều kiện bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với các tổ chức kinh doanh dịch vụ xử lý dữ liệu cá nhân; dịch vụ cung cấp tổ chức, nhân sự bảo vệ dữ liệu cá nhân (DPO).
- Quy định về thực hiện thủ tục hành chính liên quan tới bảo vệ dữ liệu cá nhân, gồm: Thông báo vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân; Đánh giá tác động xử lý dữ liệu cá nhân; Chuyển dữ liệu cá nhân ra nước ngoài.
- Quy định các điều kiện bảo đảm hoạt động bảo vệ dữ liệu cá nhân, như nguồn lực, kinh phí, trang thiết bị.

c) Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn

Giải pháp thực hiện chính sách: hoàn thiện quy định bảo đảm các điều kiện, biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Lý do: Giải pháp này sẽ giúp tăng cường bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ và nâng cao hơn quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể dữ liệu trước tình trạng mua bán dữ liệu cá nhân tràn lan như hiện nay; tạo hành lang pháp lý giúp cơ quan chức năng thực hiện hiệu quả hơn công tác phòng ngừa đấu tranh với các hoạt động vi phạm pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; cụ thể hóa cam kết quốc tế của Việt Nam trong thực hiện về quyền con người, quyền công dân, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

V. QUÁ TRÌNH LẬP HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG LUẬT

1. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và lãnh đạo Bộ Công an tại Quyết định số 843/QĐ-TTg ngày 14/7/2023 ban hành Chương trình

hành động quốc gia hoàn thiện chính sách và pháp luật nhằm thúc đẩy thực hành kinh doanh có trách nhiệm tại Việt Nam giai đoạn 2023-2025, Thông báo số 299/TB-VPCP ngày 21/7/2023 về kết luận Hội nghị sơ kết 06 tháng đầu năm 2023 về chuyển đổi số quốc gia và Đề án 06 của Chính phủ giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; ý kiến của Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội tại công văn số 1378/UBQPAN15 ngày 21/9/2023 về rà soát, đề xuất bổ sung nhiệm vụ lập pháp mới của Chính phủ, giao Chính phủ xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, trình cho ý kiến tại kỳ họp thứ 9 (tháng 5/2025) và thông qua tại kỳ họp thứ 10 (tháng 10/2025), căn cứ quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 sửa đổi năm 2020; ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 yêu cầu trình Quốc hội cho ý kiến về hồ sơ đề nghị trong Quý II/2024; ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Bộ đề nghị trình Chính phủ trước ngày 20/3/2024; Bộ Công an đã chuẩn bị dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Ngày 03/5/2024, Bộ Tư pháp đã tổ chức Hội đồng thẩm định đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân. Ngày 21/5/2024, Bộ Tư pháp có công văn số 111/BCTĐ-Bộ Tư pháp về báo cáo thẩm định đề nghị xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, kết luận Hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật đủ điều kiện trình Chính phủ khi cơ quan chủ trì lập Đề nghị tiếp thu, giải trình đầy đủ các nội dung đã nêu tại Báo cáo thẩm định này. Bộ Công an đã tiếp thu đầy đủ các nội dung theo báo cáo thẩm định.

3. Ngày 17/6/2024, Bộ Công an có Tờ trình Chính phủ số 246/TTr-BCA-A05 về hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

4. Ngày 16/9/2024, Thường trực Chính phủ đã họp cho ý kiến và nhất trí đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

5. Ngày 23/9/2024, Chính phủ đã họp cho ý kiến và nhất trí đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN LUẬT SAU KHI ĐƯỢC QUỐC HỘI THÔNG QUA

1. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

2. Quy định của Luật không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước nên sau khi dự án Luật được thông qua, nguồn nhân lực bảo đảm thi hành là đội ngũ nhân lực đang thực hiện nhiệm vụ triển khai thi hành Luật hiện nay của các cơ quan, đơn vị.

3. Sau khi dự án Luật được thông qua, Nhà nước cần đầu tư một khoản kinh phí cho việc tổ chức thực hiện; cụ thể là:

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật, tổ chức các đợt tập huấn, tập huấn chuyên sâu cho những người làm công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân (chi phí cho việc in ấn tài liệu, họp đồng với phương tiện thông tin đại chúng...).

- Chi phí đầu tư mua sắm trang thiết bị, phương tiện bảo vệ dữ liệu cá nhân; kiện toàn, củng cố, xây dựng lực lượng bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Ban hành, in ấn, cấp phát sổ sách, biểu mẫu, giấy tờ và các tài liệu phục vụ công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Chi phí phục vụ việc theo dõi, tổng kết, đánh giá tình hình thực thi luật hàng năm.

VII. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH QUỐC HỘI XEM XÉT, THÔNG QUA

1. Dự kiến thời gian trình Quốc hội cho ý kiến: Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV (thời gian từ 20 tháng 10 đến 03 tháng 12 năm 2024).

2. Dự kiến thời gian trình Quốc hội thông qua: Kỳ họp thứ 5, tháng 5 năm 2025.

Hồ sơ trình kèm theo gồm:

a) *Tờ trình Quốc hội;*

b) *Dự thảo Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân;*

c) *Báo cáo đánh giá tác động của chính sách;*

d) *Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân;*

đ) *Báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan bảo vệ dữ liệu cá nhân;*

e) *Báo cáo rà soát hệ thống pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, kèm theo 02 phụ lục về rà soát văn bản trong nước và tham khảo kinh nghiệm quốc tế;*

g) *Báo cáo lồng ghép vấn đề bình đẳng giới;*

h) *Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý; bản chụp ý kiến góp ý; bảng tổng hợp ý kiến tham gia góp ý.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: Công an, Tư pháp;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg;
các Vụ: KSTT, NC, PL, QHĐP;
- Lưu: VT, PL (2)

TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Thượng tướng Lương Tam Quang